TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THANH HÓA** **TỈNH THANH HOÁ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 231/2025/HSST
Ngày: 10/6/2025.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HÓA, TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Đỗ Xuân Hùng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Loan - Nghề nghiệp: Giáo viên nghỉ hưu

2. Bà Mai Thị Tiếp - Nghề nghiệp: Cán bộ Tòa án nghỉ hưu.

- Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thị Ngọc - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Vân Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 6 năm 2025, tại Trụ sở Toà án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 230/2025/HSST ngày 23 tháng 5 năm 2025 và theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 240/2025/QĐXXST - HS, ngày 28 tháng 5 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Lê TV** - sinh ngày 28/02/2005. Giới tính: Nam. Căn cước công dân số: 038205006195. Nơi cư trú: Thôn 10, xã DQ, huyện TS, tỉnh Thanh Hóa. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 12/12. Con ông Lê Trọng Cần (đã chết) và bà Đinh Thị Huyền. Vợ, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 03/02/2025, chuyển tạm giam ngày 06/02/2025. Ngày 27/02/2025 được thay thế biện pháp ngăn chặn, áp dụng biện pháp "Cấm đi khỏi nơi cư trú", (có mặt).

2. Họ và tên: **Hoàng VG** - sinh ngày 29/10/2005. Giới tính: Nam. Căn cước công dân số: 038205006193. Nơi cư trú: Thôn 10, xã DQ, huyện TS, tỉnh Thanh Hóa. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 12/12. Con ông Hoàng Minh Tuyên và bà Lê Thị Thanh. Vợ, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp "Cấm đi khỏi nơi cư trú", (có mặt).

3. Họ và tên: **Nguyễn VM** - sinh ngày 10/4/1988. Giới tính: Nam. Căn cước công dân số: 03808842344. Nơi cư trú: Thôn 10, xã DQ, huyện TS, tỉnh Thanh Hóa. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 9/12. Con ông Nguyễn Văn Thơm và bà Đặng Thị

Hà. Vợ: Lê Thị Hồng – sinh năm 1986. Bị cáo có 03 con, lớn sinh năm 2008, nhỏ sinh năm 2014. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp "Cấm đi khỏi nơi cư trú", (có mặt).

4. Họ và tên: **Lê AĐ** - sinh ngày 08/10/2006. Giới tính: Nam. Căn cước công dân số: 038206029377. Nơi cư trú: Thôn 6, xã TL, huyện TH, tỉnh Thanh Hóa. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 12/12. Con ông Lê Hữu Xuyến và bà Lê Thị Hải. Vợ, con: Chưa có. Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 27/12/2024, bị Chủ tịch UBND huyện TH xử phạt hành chính về hành vi "Không có mặt đứng thời gian hoặc địa điểm kiểm tra, khám sức khỏe ghi trong Lệnh gọi kiểm tra hoặc khám sức khỏe nghĩa vụ quân sự của Chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp huyện theo quy định của Luật nghĩa vụ quân sự mà không có lý do chính đáng". Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 03/02/2025, đến ngày 06/02/2025 được thay thế biện pháp ngăn chặn, áp dụng biện pháp "Cấm đi khỏi nơi cư trú", (có mặt).

5. Họ và tên: **Lê Văn HP** - sinh ngày 13/02/2005. Giới tính: Nam. Căn cước công dân số: 038205016467. Nơi cư trú: Thôn 5, xã TL, huyện TH, tỉnh Thanh Hóa. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Nghề nghiệp: Sinh viên. Trình độ học vấn: 12/12. Con ông Lê Văn Tuyên và bà Nguyễn Thị Xuân. Vợ, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 03/02/2025, đến ngày 06/02/2025 được thay thế biện pháp ngăn chặn, áp dụng biện pháp "Cấm đi khỏi nơi cư trú", (có mặt).

6. Họ và tên: **Lê Đình AV** - sinh ngày 23/4/2006. Giới tính: Nam. Căn cước công dân số: 038206024483. Nơi cư trú: Thôn 6, xã TL, huyện TH, tỉnh Thanh Hóa. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Nghề nghiệp: Sinh viên. Trình độ học vấn: 12/12. Con ông Lê Đình Hình và bà Đinh Thị Tuyết. Vợ, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 03/02/2025, đến ngày 06/02/2025 được thay thế biện pháp ngăn chặn, áp dụng biện pháp "Cấm đi khỏi nơi cư trú", (có mặt).

7. Họ và tên: **Nguyễn Đặng TT** - sinh ngày 28/11/2006. Giới tính: Nam. Căn cước công dân số: 038206000495. Nơi cư trú: Thôn 5, xã TL, huyện TH, tỉnh Thanh Hóa. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Nghề nghiệp: Sinh viên. Trình độ học vấn: 12/12. Con ông Nguyễn TT và bà Lê Thị Vân. Vợ, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp "Cấm đi khỏi nơi cư trú", (có mặt).

8. Họ và tên: **Lê Trần HT** - sinh ngày 30/9/2008. Giới tính: Nam. Căn cước công dân số: 038208027899. Nơi cư trú: Thôn 5, xã TL, huyện TH, tỉnh Thanh Hóa. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Nghề nghiệp: Học sinh. Trình độ học vấn: 11/12. Con ông Lê HD và bà Trần Thị Hồng. Vợ, con:

Chưa có. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp "Cấm đi khỏi nơi cư trú", (có mặt).

** Người đại diện hợp pháp của bị cáo Lê Trần HT:* Ông Lê HD, sinh năm 1974 (là bố đẻ). Nơi cư trú: Thôn 5, xã TL, huyện TH, tỉnh Thanh Hóa, (có mặt).

** Người bào chữa cho bị cáo Lê Trần HT:* Bà Lương TV, là Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thanh Hóa, (có mặt).

** Người làm chứng:*

1. Anh Lê Trọng LV - sinh ngày 28/6/2009. Nơi cư trú: Thôn 10, xã DQ, huyện TS, tỉnh Thanh Hóa, (vắng mặt). Người đại diện hợp pháp của anh Lê Trọng LV: Ông Lê Trọng Dũng, sinh năm 1979 (là bố đẻ). Nơi cư trú: Thôn 10, xã DQ, huyện TS, tỉnh Thanh Hóa, (vắng mặt).

2. Anh Lê VT - sinh ngày 27/10/2009. Nơi cư trú: Thôn 9, xã DQ, huyện TS, tỉnh Thanh Hóa, (vắng mặt). Người đại diện hợp pháp của anh Lê VT: Bà Lê Thị Thủy, sinh năm 1989 (là mẹ đẻ). Nơi cư trú: Thôn 9, xã DQ, huyện TS, tỉnh Thanh Hóa, (vắng mặt).

3. Anh Lê VVT - sinh ngày 26/6/2009. Nơi cư trú: Thôn 10, xã DQ, huyện TS, tỉnh Thanh Hóa, (vắng mặt). Người đại diện hợp pháp của anh Lê VVT: Bà Lê Thị Oanh, sinh năm 1989 (là mẹ đẻ). Nơi cư trú: Thôn 10, xã DQ, huyện TS, tỉnh Thanh Hóa, (vắng mặt).

4. Anh Đỗ TH - sinh ngày 19/4/2009. Nơi cư trú: Thôn 9, xã DQ, huyện TS, tỉnh Thanh Hóa, (vắng mặt). Người đại diện hợp pháp của anh Đỗ TH: Bà Nguyễn Thị Xuân, sinh năm 1983 (là mẹ đẻ). Nơi cư trú: Thôn 9, xã DQ, huyện TS, tỉnh Thanh Hóa, (vắng mặt).

5. Anh Lê Trọng MT - sinh ngày 09/02/2011. Nơi cư trú: Thôn 10, xã DQ, huyện TS, tỉnh Thanh Hóa, (vắng mặt). Người đại diện hợp pháp của anh Lê Trọng MT: Bà Lê Thị Bình, sinh năm 1990 (là mẹ đẻ). Nơi cư trú: Thôn 10, xã DQ, huyện TS, tỉnh Thanh Hóa, (vắng mặt).

6. Anh Lê ĐT - sinh ngày 18/5/2010. Nơi cư trú: Thôn 6, xã TL, huyện TH, tỉnh Thanh Hóa, (vắng mặt). Người đại diện hợp pháp của anh Lê ĐT: Ông Lê Đình Hình, sinh năm 1981 (là bố đẻ). Nơi cư trú: Thôn 6, xã TL, huyện TH, tỉnh Thanh Hóa, (vắng mặt).

7. Anh Lê Khắc HK - sinh ngày 16/6/2009. Nơi cư trú: Thôn 5, xã TL, huyện TH, tỉnh Thanh Hóa, (vắng mặt). Người đại diện hợp pháp của anh Lê Khắc HK: Ông Lê Khắc Hưng, sinh năm 1980 (là bố đẻ). Nơi cư trú: Thôn 5, xã TL, huyện TH, tỉnh Thanh Hóa, (vắng mặt).

8. Anh Lê XN - sinh ngày 11/10/2008. Nơi cư trú: Thôn 5, xã TL, huyện TH, tỉnh Thanh Hóa, (vắng mặt). Người đại diện hợp pháp của anh Lê XN: Bà Lê Thị Hương, sinh năm 1985 (là mẹ đẻ). Nơi cư trú: Thôn 5, xã TL, huyện TH, tỉnh Thanh Hóa, (vắng mặt).

9. Chị Lê Thị HT - sinh ngày 29/8/2006. Nơi cư trú: Thôn 5, xã TL, huyện TH, tỉnh Thanh Hóa, (vắng mặt).

10. Anh Nguyễn TT - sinh năm 1978. Nơi cư trú: Thôn 5, xã TL, huyện TH, tỉnh Thanh Hóa, (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 03/02/2025, tại Chợ Chuộng, thuộc thôn Chùy Lạc Giang, xã Đông Hoàng, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa đang diễn ra Hội chợ mua sắm và Lễ hội ném cà chua. Trong Lễ hội có nhóm thanh thiếu niên của xã TL, huyện TH, tỉnh Thanh Hóa ném cà chua qua lại với nhóm thanh thiếu niên của xã DQ, huyện TS, tỉnh Thanh Hóa. Quá trình ném cà chua qua lại, do bên nhóm thanh thiếu niên của xã DQ có người ném bùn, đất nên dẫn đến mâu thuẫn giữa hai bên. Khi phát hiện Lê Trọng MT, sinh ngày 09/02/2011 là người ném bùn, đất đang chơi gần đó thì nhóm thanh thiếu niên của xã TL, gồm Lê AĐ, Nguyễn Đặng TT, Lê Đình AV, Lê Văn HP, Lê Trần HT, sinh ngày 30/9/2008 và Lê ĐT, sinh ngày 18/5/2010 cùng thống nhất đi xuống chợ đánh Tâm.

Sau đó, cả nhóm cùng đi xuống bãi đất ven đê nơi đang họp chợ. Khi xuống đến nơi, Lê Đình AV lao vào dùng tay kéo Lê Trọng MT ra sau đó cả nhóm xông vào dùng tay, chân đánh Tâm. Bị đánh nên Tâm hô hoán, lúc này nhóm thanh thiếu niên của xã DQ, gồm Lê TV, Hoàng VG, Nguyễn VM, Lê VVT, sinh ngày 26/6/2009, Lê Trọng LV, sinh ngày 28/6/2009, Đỗ TH, sinh ngày 19/4/2009 và Lê VT, sinh năm 2009 thấy Tâm là người cùng làng bị đánh nên chạy lại lao vào cùng Tâm dùng tay, chân, lùa đuổi, đánh nhau với nhóm của Lê AĐ. Nhóm thanh thiếu niên của xã TL thấy nhóm thanh thiếu niên của xã DQ đông người nên bỏ chạy thì nhóm của xã DQ lùa theo để đánh nhau. Quá trình lùa đuổi đánh nhau, bên nhóm thanh thiếu niên của xã DQ có Lê TV lúc đầu đánh nhau bằng tay, chân, sau Vũ nhặt 01 chiếc ghế nhựa màu đỏ 04 chân, cao khoảng 50cm, bị gãy 01 chân, ở gần đó dùng để lùa đuổi, đánh gây thương tích cho Nguyễn Đặng TT. Sau đó, Vũ bỏ chạy xuống phía bãi đất nhặt một chiếc gậy tre khô, tròn dài khoảng 50cm để tham gia đánh nhau, do có những người phụ nữ lớn tuổi bán hàng ở chợ can ngăn nên Vũ đã vứt gậy xuống và đi bộ về nhà. Do có người trong nhóm bị thương và có lực lượng Công an xã Đông Hoàng đến, nên hai bên dừng lại không đánh nhau nữa và bỏ chạy ra khỏi chợ. Biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên Lê AĐ, Lê Đình AV, Lê Văn HP và Lê TV đến Cơ quan Công an để đầu thú.

Hậu quả, về an ninh trật tự: Vụ việc diễn ra tại nơi họp Chợ và Lễ hội, gây náo loạn, ngưng trệ hoạt động họp chợ, mua bán hàng hóa và Lễ hội ném cà chua, gây mất an ninh trật tự tại địa bàn.

Về thương tích: Nguyễn Đặng TT, Lê Văn HP, Lê AĐ, Lê Trọng MT và Đỗ TH bị thương tích:

- Nguyễn Đặng TT bị 01 vết thương rách da, chảy máu vùng đỉnh đầu bên phải, kích thước (0,5x5)cm, được đưa đến Bệnh viện Đa khoa Phúc Thịnh điều trị.

- Lê Văn HP bị 02 vết thương rách da dưới đầu mắt phải, kích thước mỗi vết (0,5x0,5)cm; 01 vết rách da chảy máu ở môi trên bên phải, kích thước (0,5x01)cm, bờ mép nham nhở; 01 vết xước da, sưng nề ở vùng trán phải, trên giữa lông mày phải, kích thước (03x04)cm; sưng nề vùng đỉnh đầu, kích thước trong diện (03x04)cm; sưng nề vùng đầu sau tai phải, kích thước trong diện (02x03)cm.

- Lê AĐ bị 01 vết rách da không rõ hình dạng, kích thước (0,3x0,3)cm, vị trí giữa sống mũi và mắt trái; 01 vết rách da, không rõ hình dạng, kích thước (0,1x1,5)cm, ở ngay dưới mắt trái.

- Lê Trọng MT bị 01 vết xước da ở sau tai trái, kích thước (5x0,5)cm; 01 vết xước da ở sau cổ trái, kích thước (4x0,5)cm; 01 vết bầm tím ở bả vai trái, kích thước (0,5x0,5)cm; 01 vết xước da ở mặt ngoài đốt một ngón áp út bàn tay trái, kích thước (1,5x0,5)cm.

- Đỗ TH bị 01 vết bầm tím có kích thước (3x1) cm tại vùng mặt, phía dưới mắt phải; 01 vết rách da, chảy máu dài 05cm tại vùng mặt từ đuôi mắt phải đến đầu cánh mũi phải.

Tại Bản kết luận giám định tổn thương trên cơ thể người sống số 46/KLTTCT-PYTH ngày 03/03/2025 của Trung tâm Pháp y tỉnh Thanh Hóa, kết luận: "Tại thời điểm giám định, tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với Nguyễn Đặng TT là 03% (*ba phần trăm*).

Đối với với thương tích 03% của Nguyễn Đặng TT, quá trình điều tra xác định thương tích trên là do một mình Lê TV dùng ghế nhựa gây nên. Tuy nhiên, do bị hại có đơn không yêu cầu khởi tố vụ án hình sự. Nên Cơ quan điều tra không xử lý hình sự đối với Lê TV về hành vi trên.

Đối với thương tích của Lê Văn HP, Lê AĐ, Lê Trọng MT và Đỗ TH, do thương tích nhẹ, đến nay đã hồi phục nên Phong, Đức, Tâm
và Huy từ chối giám định thương tích.

Đối với hành vi cùng đồng bọn lùa đuổi, đánh nhau của Lê Trọng MT, Lê VT, Đỗ TH, Lê VVT, Lê Trọng LV, Lê ĐT có dấu hiệu của tội "Gây rối trật tự công cộng" theo quy định tại Điều 318 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, tại thời điểm thực hiện hành vi trên, Tâm, Trường, Huy, Thái, Vũ và Tùng chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự (dưới 16 tuổi). Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Thanh Hóa chuyển các tài liệu

liên quan đến Công an xã Đông Hoàng, thành phố Thanh Hóa để xử lý hành chính về hành vi "Gây mất trật tự công cộng".

Về dân sự: Các bên không yêu cầu đề nghị gì.

Đối với 01 gậy tre hình tròn, dài khoảng 50cm. Lê TV đã vứt tại hiện trường, Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng không tìm thấy.

Vật chứng của vụ án: 01 ghế nhựa màu đỏ 04 chân, bị gãy một chân, hiện đang được nhập kho Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa chờ xử lý theo quy định.

Tại báo cáo của Trưởng thôn Chùy Lạc Giang, xã Đông Hoàng và báo cáo của UBND xã Đông Hoàng, thành phố Thanh Hóa về vụ việc: *"*Khoảng 12 giờ ngày 03/02/2025, tại khu vực bãi bồi nơi tổ chức Lễ hội Chợ Chuộng có hai nhóm thanh niên dùng tay, chân, ghế nhựa, gậy tre lao vào đánh nhau, vụ việc diễn ra trong thời điểm diễn ra lễ hội gây mất an ninh trật tự, huyên náo, ồn ào, hoang mang, lo lắng cho quần chúng nhân dân. Hành vi lùa đuổi đánh nhau của hai nhóm thanh thiếu niên đã làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến hoạt động bình thường của Chợ Chuộng và Lễ hội ném cà chua đầu năm, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự trên địa bàn xã Đông Hoàng, thành phố Thanh Hóa", đề nghị xử lý các đối tượng theo quy định.

* Tại bản Cáo trạng số: 165/CT-VKSTPTH ngày 21/5/2025, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa đã truy tố bị cáo Lê TV về tội *"*Gây rối trật tự công cộng", theo điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự. Truy tố các bị cáo Lê AĐ, Lê Đình AV, Lê Văn HP, Nguyễn Đặng TT, Lê Trần HT, Hoàng VG và Nguyễn VM về tội "Gây rối trật tự công cộng", theo khoản 1 Điều 318 Bộ luật hình sự.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa tại phiên tòa luận tội đối với các bị cáo vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Lê TV, Lê AĐ, Lê Đình AV, Lê Văn HP, Nguyễn Đặng TT, Lê Trần HT, Hoàng VG và Nguyễn VM phạm tội "Gây rối trật tự công cộng".

Đề nghị áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; Điều 17; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự đối với Lê TV.

Khoản 1 Điều 318; Điều 17; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự đối với Lê AĐ.

Khoản 1 Điều 318; Điều 17; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự đối với Nguyễn VM.

Khoản 1 Điều 318; Điều 17; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; (khoản 1 Điều 91; Điều 100 đối với Lê Trần HT); Điều 36 Bộ luật hình sự đối với Hoàng VG, Nguyễn Đặng TT, Lê Văn HP, Lê Đình AV, Lê Trần HT.

1. Xử phạt bị cáo Lê TV từ 24 đến 27 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 48 đến 54 tháng.

2. Xử phạt bị cáo Lê AĐ từ 06 đến 08 tháng tù, được trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 03/02/2025 đến ngày 06/02/2025.

3. Xử phạt bị cáo Nguyễn VM từ 06 đến 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 12 đến 16 tháng.

4. Xử phạt bị cáo Hoàng VG từ 07 đến 09 tháng cải tạo không giam giữ. Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

5. Xử phạt bị cáo Lê Văn HP từ 07 đến 09 tháng cải tạo không giam giữ, được trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 03/02/2025 đến ngày 06/02/2025. Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

6. Xử phạt bị cáo Lê Đình AV từ 07 đến 09 tháng cải tạo không giam giữ, được trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 03/02/2025 đến ngày 06/02/2025. Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

7. Xử phạt bị cáo Nguyễn Đặng TT từ 07 đến 09 tháng cải tạo không giam giữ. Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

8. Xử phạt bị cáo Lê Trần HT từ 06 đến 08 tháng cải tạo không giam giữ. Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự. Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 ghế nhựa màu đỏ, bị gãy 01 chân là công cụ phạm tội, không còn giá trị sử dụng.

Về án phí: Buộc các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

* Ý kiến của Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo Lê Trần HT: Đồng ý với các đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh. Tuy nhiên, bị cáo có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, phạm tội với vai trò đồng phạm giúp sức, là người dưới 18 tuổi, đang còn là học sinh, hạn chế về nhận thức pháp luật. Đề nghị với Hội đồng xét xử xem xét áp dụng điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 91; Điều 100; Điều 36 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo ở mức án thấp nhất của Viện kiểm sát đề nghị (06 tháng Cải tạo không giam giữ).

* Ý kiến của người đại diện hợp pháp của bị cáo Lê Trần HT: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được cải tạo tại địa phương để tiếp tục đi học, do hiểu biết pháp luật của bị cáo còn hạn chế, lần đầu phạm tội và đang ở độ tuổi vị thành niên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Qúa trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên toà, các bị cáo Lê TV, Lê AĐ, Lê Đình AV, Lê Văn HP, Nguyễn Đặng TT, Lê Trần HT, Hoàng VG và Nguyễn VM đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của các bị cáo đã thống nhất với lời khai của những người làm chứng và những người tham gia tố tụng khác về hành vi đã thực hiện, thời gian, địa điểm, vật chứng thu được và các chứng cứ khác phản ánh tại hồ sơ, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 12 giờ ngày 03/02/2025, tại Chợ Chuộng, thuộc thôn Chùy Lạc Giang, xã Đông Hoàng, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa đang diễn ra Hội chợ mua sắm và Lễ hội ném cà chua. Quá trình ném cà chua qua lại, do bên nhóm thanh thiếu niên của xã DQ có người ném bùn, đất nên dẫn đến mâu thuẫn. Lê AĐ, Nguyễn Đặng TT, Lê Đình AV, Lê Văn HP, Lê Trần HT, sinh ngày 30/9/2008; Lê ĐT, sinh ngày 18/5/2010 lùa đuổi, dùng tay, chân đánh gây thương tích cho Lê Trọng MT. Thấy Tâm bị đánh thì nhóm thanh thiếu niên của xã DQ gồm: Lê TV, Hoàng VG, Nguyễn VM, Lê VVT, sinh ngày 26/6/2009; Lê Trọng LV, sinh ngày 28/6/2009; Đỗ TH, sinh ngày 19/4/2009 và Lê VT, sinh năm 2009 cùng Tâm lao vào dùng tay, chân, lùa đuổi, đánh nhau với nhóm của Lê AĐ. Quá trình lùa đuổi đánh nhau, Lê TV dùng ghế nhựa lùa đuổi, đánh gây thương tích cho Nguyễn Đặng TT, dùng gậy tre để tham gia đánh nhau.

Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa truy tố bị cáo Lê TV về tội "Gây rối trật tự công cộng" theo điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự. Truy tố các bị cáo Lê AĐ, Lê Đình AV, Lê Văn HP, Nguyễn Đặng TT, Lê Trần HT, Hoàng VG và Nguyễn VM về tội "Gây rối trật tự công cộng" theo khoản 1 Điều 318 Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra, Hội đồng xét xử thấy rằng: Đây là vụ án có tính chất nghiêm trọng, bởi hành vi gây rối, sử dụng hung khí, lùa đuổi nhau, đánh nhau tại nơi đang diễn ra Hội chợ, Lễ hội truyền thống của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự, an toàn xã hội, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trên địa bàn dân cư, xâm phạm

đến trật tự công cộng, thể hiện sự xem thường pháp luật. Vì vậy, cần có đường lối xử lý nghiêm khắc đối với các bị cáo nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Xét vị trí, vai trò của các bị cáo: Đây là vụ án với vai trò là đồng phạm giản đơn, Lê TV là người có vị trí đứng đầu vụ án, bởi Vũ là tham gia tích cực, dùng hung khí lùa đuổi nhau, đánh nhau gây thương tích. Rồi đến Lê AĐ, Nguyễn VM, các bị cáo còn lại có vai trò đồng phạm như nhau. Cho nên, trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Lê TV phải chịu ở mức cao hơn các bị cáo khác.

[5] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đều đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội, cho nên các bị cáo đều được hưởng chung tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Các bị cáo Lê AĐ, Lê Đình AV, Lê Văn HP, Nguyễn Đặng TT, Lê Trần HT, Hoàng VG và Nguyễn VM phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, cho nên các bị cáo đều được hưởng chung tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Các bị cáo Lê TV, Lê AĐ, Lê Văn HP, Lê Đình AV sau khi phạm tội đã tự nguyện ra đầu thú. Bị cáo Lê Trần HT, Lê AĐ, Lê Đình AV, Lê Văn HP, Lê TV, Nguyễn Đặng TT đã có thành tích trong học tập được tặng thưởng Giấy khen. Bị cáo Lê TV, Nguyễn Đặng TT, Hoàng VG, Lê AĐ, Lê Trần HT có ông bà là người có công với Cách Mạng được tặng thưởng Bằng khen, Huân chương, Huy chương kháng chiến. Bị cáo Lê Văn HP, Lê Đình AV gia đình đang thờ cúng Liệt sĩ. Cho nên, các bị cáo TV, Đức, Phong, AV, Tâm, Tùng, Giáp đều được hưởng chung tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo Lê AĐ ngày 27/12/2024, bị Chủ tịch UBND huyện TH, tỉnh Thanh Hóa xử phạt hành chính về hành vi "Không có mặt đứng thời gian hoặc địa điểm kiểm tra, khám sức khỏe ghi trong Lệnh gọi kiểm tra hoặc khám sức khỏe nghĩa vụ quân sự của Chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp huyện theo quy định của Luật nghĩa vụ quân sự mà không có lý do chính đáng". Cho nên, cần được xem xét khi quyết định hình phạt.

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Xét đề nghị của Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo Lê Tần HT, Hội đồng xét xử thấy rằng: Đề nghị của Trợ giúp viên pháp lý là có cơ sở để Hội đồng xét xử xem xét đối với bị cáo.

[7] Xét đề nghị của người đại diện hợp pháp cho bị cáo Lê Tần HT, Hội đồng xét xử thấy rằng: Đề nghị của người đại diện hợp pháp là có căn cứ để xem xét đối với bị cáo.

[8] Từ những nhận xét đánh giá trên, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải cách ly bị cáo Lê AĐ ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt, biết chấp hành pháp luật.

Đối với các bị cáo Lê TV, Lê Đình AV, Lê Văn HP, Nguyễn Đặng TT, Lê Trần HT, Hoàng VG và Nguyễn VM lần đầu phạm tội, có thái độ ăn năn, hối cải, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, phần lớn các bị cáo đang còn học tập, nên không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, mà giao cho chính quyền địa phương nơi các bị cáo cư trú giám sát, giáo dục là đủ, tạo điều kiện để bị cáo trở thành công dân tốt, thể hiện sự khoang hồng của pháp luật.

[9] Về khấu trừ thu nhập: Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo Hoàng VG là lao động tự do, không có tài sản riêng, không có việc làm, không có thu nhập ổn định, các bị cáo Lê Đình AV, Lê Văn HP, Nguyễn Đặng TT, Lê Trần HT đang là học sinh, sinh viên, nên không khấu trừ thu nhập đối với các bị cáo.

[10] Về vật chứng của vụ án: Cần tịch thu tiêu hủy 01 ghế nhựa màu đỏ, bị gãy 01 chân là công cụ phạm tội, không còn giá trị sử dụng. Vật chứng trên theo biên bản giao nhận vật chứng tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

[11] Về án phí: Buộc các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 318; Điều 17; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự đối với Lê TV.

Khoản 1 Điều 318; Điều 17; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự đối với Lê AĐ.

Khoản 1 Điều 318; Điều 17; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự đối với Nguyễn VM.

Khoản 1 Điều 318; Điều 17; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 36 Bộ luật hình sự đối với Hoàng VG, Nguyễn Đặng TT, Lê Văn HP, Lê Đình AV.

Khoản 1 Điều 318; Điều 17; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 91; Điều 100; Điều 58; Điều 36 Bộ luật hình sự đối với Lê Trần HT.

Điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự. Khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự. Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

* Tuyên bố: Các bị cáo Lê TV, Lê AĐ, Lê Đình AV, Lê Văn HP, Nguyễn Đặng TT, Lê Trần HT, Hoàng VG và Nguyễn VM phạm tội "Gây rối trật tự công cộng".

* Xử phạt: 1. Bị cáo Lê TV 24 (hai bốn) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 48 (bốn tám) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

2. Bị cáo Lê AĐ 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 03/02/2025 đến ngày 06/02/2025.

3. Bị cáo Nguyễn VM 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

4. Bị cáo Hoàng VG 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ. Thời gian chấp hành hình phạt được tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa nhận được quyết định thi hành án.

5. Bị cáo Lê Văn HP 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ, được trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 03/02/2025 đến ngày 06/02/2025 (03 ngày tạm giữ = 09 ngày cải tạo không giam giữ). Thời gian cải tạo không giam giữ còn phải thi hành là 08 (tám) tháng 21 (hai mốt) ngày. Thời gian chấp hành hình phạt được tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa nhận được quyết định thi hành án.

6. Bị cáo Lê Đình AV 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ, được trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 03/02/2025 đến ngày 06/02/2025 (03 ngày tạm giữ = 09 ngày cải tạo không giam giữ). Thời gian cải tạo không giam giữ còn phải thi hành là 08 (tám) tháng 21 (hai mốt) ngày. Thời gian chấp hành hình phạt được tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa nhận được quyết định thi hành án.

7. Bị cáo Nguyễn Đặng TT 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ. Thời gian chấp hành hình phạt được tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa nhận được quyết định thi hành án.

8. Bị cáo Lê Trần HT 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ. Thời gian chấp hành hình phạt được tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa nhận được quyết định thi hành án.

* Miễn khấu trừ thu nhập cho các bị cáo Lê Đình AV, Lê Văn HP, Nguyễn Đặng TT, Hoàng VG, Lê Trần HT.

Giao bị cáo Lê TV, Nguyễn VM cho Ủy ban nhân dân xã DQ, huyện TS, tỉnh Thanh Hóa giáo dục; giao cho Công an xã DQ, huyện TS, tỉnh Thanh Hóa giám sát trong thời gian thử thách. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy đinh của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Giao bị cáo Hoàng VG cho Ủy ban nhân dân xã DQ, huyện TS, tỉnh Thanh Hóa giáo dục; giao cho Công an xã DQ, huyện TS, tỉnh Thanh Hóa giám sát trong

thời gian chấp hành hình phạt. Người bị kết án cải tạo không giam giữ phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại Luật Thi hành án hình sự.

Giao bị cáo Lê Văn HP, Lê Đình AV, Nguyễn Đặng TT, Lê Trần HT cho Ủy ban nhân dân xã TL, huyện TH, tỉnh Thanh Hóa giáo dục; giao cho Công an xã TL, huyện TH, tỉnh Thanh Hóa giám sát trong thời gian chấp hành hình phạt. Người bị kết án cải tạo không giam giữ phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại Luật Thi hành án hình sự.

* Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 ghế nhựa màu đỏ, bị gãy 01 chân. Vật chứng trên theo Biên bản giao nhận vật chứng số: 123/2025/THA, vào hồi 14 giờ 00 phút ngày 23 tháng 5 năm 2025, tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

* Về án phí: Buộc các Lê TV, Lê AĐ, Lê Đình AV, Lê Văn HP, Nguyễn Đặng TT, Lê Trần HT, Hoàng VG và Nguyễn VM mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

* Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, các bị cáo, người bào chữa và người đại diện hợp pháp cho bị cáo Lê Trần HT được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND TP.Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Chi cục THADS TP.Thanh Hóa;
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- Văn phòng CQCSĐT CA tỉnh Thanh Hóa;
- Phòng HS nghiệp vụ CA tỉnh Thanh Hóa;
- Các bị cáo; Người bào chữa; Người đại diện hp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Xuân Hùng